

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS AN ĐIỀN GIAI ĐOẠN 2025–2030
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trường Trung học cơ sở (THCS) An Điền được thành lập theo Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát (nay là thành phố Bến Cát). Tổng diện tích của trường là 10.819 m². Trường đi vào hoạt động từ năm học 2019–2020 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, công nhận chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2019–2024.

Chiến lược phát triển Trường THCS An Điền giai đoạn 2025–2030 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm định hướng đáp ứng yêu cầu đổi mới kinh tế - xã hội của địa phương, đổi mới theo các chính sách về giáo dục theo tinh thần Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, phát triển toàn diện con người Việt Nam, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, làm nền tảng cho mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo".

- Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2018, được sửa đổi, bổ sung bởi:

- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2025.

II. BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN

1. Môi trường bên trong:

1.1. Điểm mạnh:

a) Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

	Nhân sự	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Chính quyền	Hiệu trưởng	01		01	
	Phó Hiệu trưởng	01	01	01	
	Giáo viên	44		43	1
	Nhân viên	01	01	01	
	Hợp đồng 111	07	06	07	
	Tổng	54	37	53	1
Thành phần nhân sự	Biên chế	47	31		
	Hợp đồng trường				
	Thỉnh giảng				
	<i>Toán</i>	5	2	5	
	<i>Ngữ văn</i>	9	7	8	
	<i>Khoa học tự nhiên</i>	10	9	9	1
	<i>Lịch sử-Địa lý</i>	4	3	4	
	<i>Tin học</i>	2	1	2	
	<i>GDCD</i>	1	1	1	
	<i>GDTC</i>	4	0	4	
	<i>Công nghệ</i>				
	<i>Tiếng Anh</i>	5	4	5	
	<i>Nghệ thuật (MT – AN)</i>	2	2	2	

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) theo biên chế giao:

54, gồm: 02 CBQL, 45 GV, nhân viên; hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP: 06 và ngắn hạn 01.

- Có 01 giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn (2,2%).

- Đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó, chuyên môn vững, nhiều người có kinh nghiệm nhiều trong công tác.

- Cán bộ quản lý có đạo đức, năng lực, kinh nghiệm, lập kế hoạch sát thực tiễn.

b) Về chất lượng học sinh: số liệu qua 5 năm học

Số liệu cuối năm	Năm học 2020–2021	Năm học 2021–2022	Năm học 2022–2023	Năm học 2023–2024	Năm học 2024–2025
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi	157/1078 14,56	221/1063 20,79	280/1234 22,7	368/1432 25,7	362/1516 23,88%
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá	375/1078 34,79	406/1063 38,19	496/1234 40,19	321/1234 36,38	536/1516 35,36
Tỷ lệ học sinh xếp loại TB	462/1078 42,86	404/1063 38,01	419/1234 34,00	536/1432 37,43	610/1516 40,24
Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	84/1078 7,79	32/1063 3,0	39/1234 3,2	7/1432 0,48	8/1516 0,53
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	81,17	89,37	90,19	95,95	94,92
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	16,88	10,16	9,3	3,91	4,95

Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	0,1	0,5	0,2	0,1	0,1
Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS (THPT)	159/166 95,8	189/191 98,9	223/225 99,2	314/314 100,0	238/238 100,0

Qua số liệu trên cho thấy tỷ lệ học sinh giỏi, khá tăng dần; tỷ lệ học sinh yếu, kém giảm; hạnh kiểm tốt tăng qua từng năm; tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt tăng dần đến 100%.

c) Về cơ sở vật chất: Tổng số phòng: 52; gồm phòng học, phòng bộ môn, phòng hành chính, thư viện, nhà đa năng, phòng truyền thống... Cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học. Cơ cấu khối công trình nhà trường:

TT	Số liệu	Năm học 2024–2025
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	25;8;5
1	Phòng học	25
a	Phòng kiên cố	25
b	Phòng bán kiên cố	
c	Phòng tạm	
2	Phòng học bộ môn	8
a	Phòng kiên cố	8
b	Phòng bán kiên cố	
c	Phòng tạm	
3	Khối phòng phục vụ học tập	5
a	Phòng kiên cố	5

b	Phòng bán kiên cố		
c	Phòng tạm		
II	Khối phòng hành chính – quản trị		12
1	Phòng kiên cố		12
2	Phòng bán kiên cố		
3	Phòng tạm		
III	Thư viện		1
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)		10
1	Nhà đa năng		1
2	Phòng Truyền thống		1
3	Phòng hoạt động Đội, Đoàn		1
4	Phòng đồ dùng chuẩn bị giảng dạy		8
	Cộng		52

1.2. Điểm hạn chế:

- Năng lực giáo viên chưa đồng đều, thiếu nhân tố nổi bật; giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm.
- Còn 02 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo (4,4%).
- Cơ cấu giáo viên chưa hợp lý; một số còn hạn chế về công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm.
- Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp thành phố còn thấp.
- Học sinh chưa đồng đều; thành tích học sinh giỏi chưa ổn định; kết quả thi vào lớp 10 chưa vững chắc.
- Trang thiết bị dạy học còn thiếu.

2. Môi trường bên ngoài:

2.1. Điểm mạnh:

- Chính sách của Đảng và Nhà nước ưu tiên giáo dục.
- Được quan tâm bởi chính quyền, đoàn thể, cha mẹ học sinh.
- Cơ hội bồi dưỡng chuyên môn, công nghệ thông tin, phương pháp giảng dạy đổi mới.

- Văn hóa nhà trường được quan tâm xây dựng.
- Xã hội đồng thuận với định hướng giáo dục "Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm".

2.2. Điểm hạn chế:

- Chưa giải quyết triệt để tình trạng thừa - thiếu giáo viên cục bộ.
- Tuyển dụng chưa chú trọng nhiều đến kỹ năng nghiệp vụ.
- Chính sách lương chưa phù hợp, chưa tạo động lực.
- Văn hóa giảng dạy, học tập tích cực chưa bền vững.
- Một bộ phận học sinh bị ảnh hưởng bởi mạng xã hội, game online.
- Một số phụ huynh thiếu quan tâm hoặc khoán trắng việc học cho nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

2. Giá trị cốt lõi:

Trường THCS An Điền xác định các giá trị cốt lõi:

- Đoàn kết
- Hợp tác
- Trách nhiệm
- Sáng tạo
- Khát vọng vươn lên

3. Tầm nhìn:

Trở thành một trong những trường THCS có chất lượng giáo dục tốt của thành phố, nơi giáo viên và học sinh luôn khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2653/QĐBGDDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo quy chuẩn, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và học tập của học sinh để thực hiện dạy học 2 buổi trên ngày. Tiếp tục tham mưu cho chính quyền địa phương đầu tư xây dựng giai đoạn tiếp theo đảm bảo đủ số phòng học thực hiện dạy học 2 buổi trên ngày.

- Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy theo hướng hiện đại. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào công tác giảng dạy và học tập.

- Thực hiện theo lộ trình các chương trình, đề án của thành phố: Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 triển khai chương trình chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố, Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”, Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2030.

2. Mục tiêu tổng quát:

- Xây dựng trường THCS An Điền trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng cao, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2025–2030.

- Tạo nền tảng phát triển toàn diện cho học sinh, giúp các em có năng lực, phẩm chất, kỹ năng cần thiết để tiếp cận nền giáo dục tiên tiến và hội nhập quốc tế.

3. Mục tiêu cụ thể:

- Giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2028:

Rà soát đánh giá lại chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, những mặt làm được những mặt chưa làm được về công tác chuyên môn, công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, công tác xây dựng và phát triển đội ngũ. Tập trung vào công tác bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông hiện hành cho cán bộ, giáo viên; đẩy mạnh việc học tập nâng chuẩn cho toàn bộ giáo viên chưa đạt theo luật giáo dục 2019, đẩy mạnh công tác giáo viên dạy giỏi các cấp, triển khai thực hiện việc thanh toán phí và các khoản không dùng tiền mặt, thực hiện chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố, đẩy mạnh ứng dụng AI trong quản lý và giảng dạy. Tu sửa và bổ sung các thiết

bị nghe nhìn cho 25 phòng học hiện có. Tham mưu cho chính quyền địa phương xây dựng trường lớp để thực hiện dạy học 2 buổi trên ngày.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập nâng chuẩn cho toàn bộ giáo viên chưa đạt chuẩn; tiếp tục tham mưu bổ sung cơ sở vật chất các phòng học bộ môn; tổ chức các khối lớp học theo mô hình 2 buổi/ngày theo chỉ đạo của ngành Giáo dục; hoàn tất thực hiện chủ trương thanh toán phí và các khoản thu không dùng tiền mặt, thực hiện hệ thống tương tác chuyên đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố. Thực hiện liên kết giảng dạy chương trình tin học chuẩn quốc tế và tiếng Anh với người nước ngoài.

- Giai đoạn từ năm 2028 đến năm 2030:

Hoàn tất cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện dạy học 2 buổi trên ngày của toàn cấp học. Hoàn tất việc thực hiện lộ trình nâng chuẩn của giáo viên. Đẩy mạnh chuyển đổi số nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng tiên tiến và hội nhập quốc tế. Năm 2029 phải hoàn thành tự đánh giá để đăng ký đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Từ năm 2030 đến năm 2035:

Từ năm học 2028 - 2029 và những năm tiếp theo: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Phấn đấu xây dựng trường THCS An Điền trở thành ngôi trường tiên tiến, hội nhập quốc tế.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm và công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện đánh giá, phân loại, quy hoạch, luân chuyển và sử dụng hiệu quả đội ngũ.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên dự thi giáo viên giỏi, sáng kiến kinh nghiệm, học tập nâng cao trình độ.

2. Đổi mới hoạt động giáo dục:

- Triển khai hiệu quả Chương trình GDPT hiện hành, đẩy mạnh dạy học phân hóa, dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tăng cường hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, phát huy vai trò tổ chuyên môn.

3. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học:

- Tham mưu đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung phòng học, phòng bộ

môn, thiết bị dạy học hiện đại.

- Huy động xã hội hóa trong đầu tư trang thiết bị phục vụ đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Sử dụng phần mềm quản lý trường học, học bạ số, sổ điểm điện tử, dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp trong bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt.

- Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho giáo viên, học sinh.

5. Xây dựng văn hóa nhà trường:

- Xây dựng môi trường làm việc dân chủ, thân thiện, đoàn kết, tích cực.

- Thực hiện hiệu quả các quy tắc ứng xử, xây dựng trường học hạnh phúc.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, hội cha mẹ học sinh trong phát triển văn hóa học đường.

6. Tăng cường công tác quản lý:

- Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong nhà trường.

- Đổi mới công tác đánh giá giáo viên, học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

7. Hợp tác và huy động nguồn lực:

- Mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, tổ chức xã hội.

- Huy động các nguồn lực từ phụ huynh, doanh nghiệp, chính quyền địa phương để hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng nhà trường:

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch chiến lược;

- Tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch;

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân để thực hiện mục tiêu kế hoạch;

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp tình hình thực tế.

2. Phó Hiệu trưởng:

- Giúp Hiệu trưởng triển khai các hoạt động chuyên môn, công tác thi đua, kiểm tra nội bộ và báo cáo kết quả thực hiện;
- Trực tiếp phụ trách việc kiểm tra tiến độ và chất lượng thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn.

3. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch;
- Xây dựng kế hoạch chuyên môn cụ thể hằng năm, gắn với mục tiêu chiến lược;
- Đánh giá kết quả thực hiện định kỳ theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu.

4. Giáo viên, nhân viên:

- Tích cực tham gia các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực cá nhân;
- Chủ động đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng văn hóa học đường;
- Góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu, giải pháp của kế hoạch chiến lược.

5. Học sinh:

- Chủ động, tích cực trong học tập và rèn luyện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực;
- Tham gia xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện, an toàn.

6. Cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội:

- Hỗ trợ nhà trường trong việc giáo dục, quản lý học sinh;
- Phối hợp thực hiện các hoạt động giáo dục, huy động nguồn lực xã hội hóa.

VII. THEO DÕI VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Cơ chế theo dõi:

- Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức họp định kỳ hàng năm để đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược.
- Các tổ chuyên môn, bộ phận liên quan báo cáo tiến độ thực hiện các mục tiêu và giải pháp được phân công.

2. Đánh giá:

- Việc đánh giá được thực hiện hàng năm và tổng kết vào cuối giai đoạn 2025–2030.
- Các tiêu chí đánh giá gồm: Mức độ hoàn thành các mục tiêu đề ra, hiệu

qua các giải pháp, mức độ hài lòng của học sinh, phụ huynh và cộng đồng.

3. Điều chỉnh:

Căn cứ vào kết quả đánh giá, Hiệu trưởng sẽ chỉ đạo điều chỉnh kịp thời nội dung kế hoạch chiến lược để phù hợp với tình hình thực tiễn.

VIII. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS An Điền giai đoạn 2025–2030 là cơ sở định hướng cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nỗ lực phấn đấu, phát huy sức mạnh tập thể, thực hiện thành công mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Sự thành công của kế hoạch này phụ thuộc vào tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ sư phạm nhà trường; sự phối hợp chặt chẽ của cha mẹ học sinh và sự ủng hộ tích cực của các cấp chính quyền, các lực lượng xã hội. Qua đó, Trường THCS An Điền sẽ từng bước phát triển vững chắc, góp phần xây dựng nền giáo dục địa phương ngày càng phát triển, bền vững và hội nhập.

Nơi nhận:

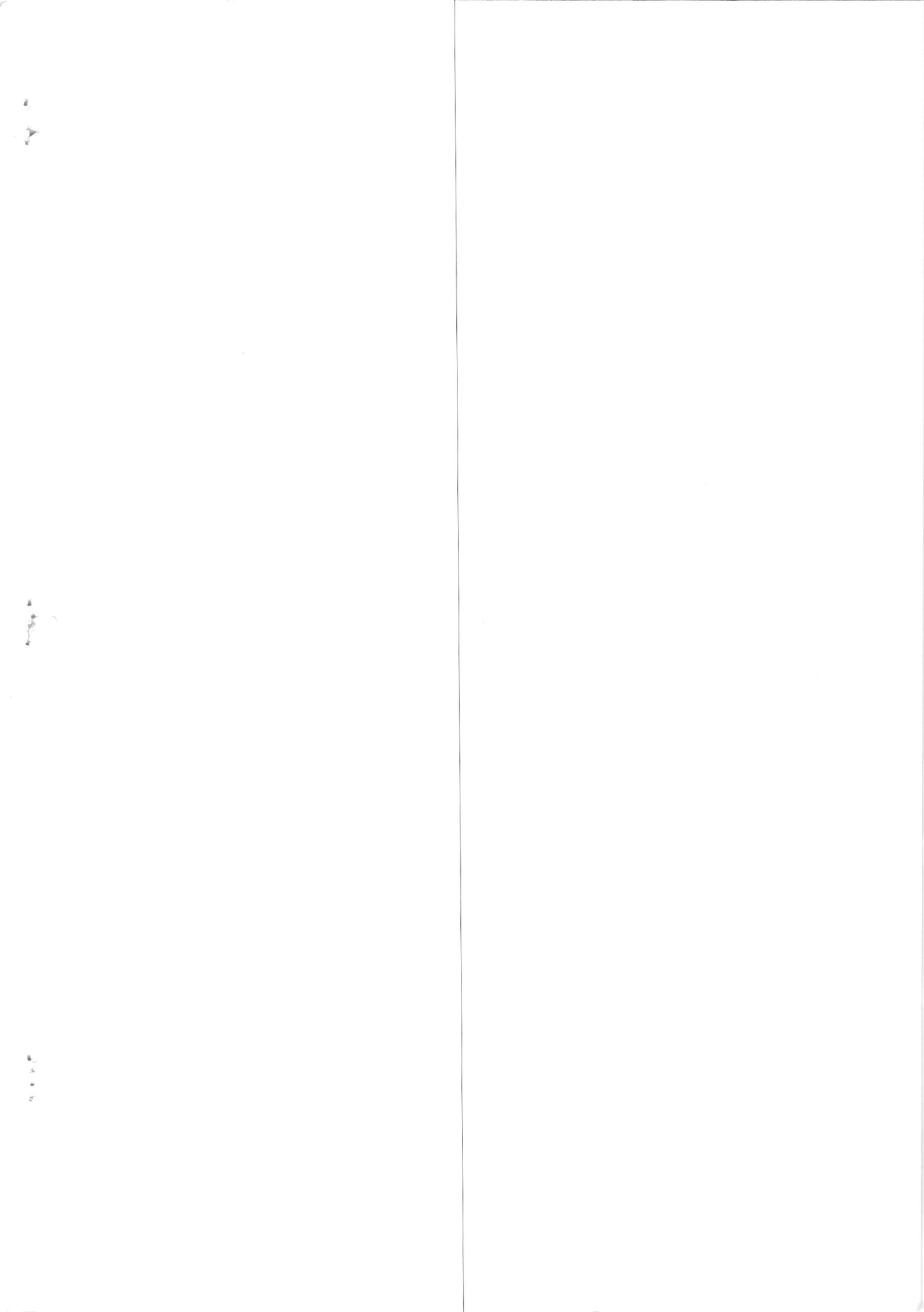
- UBND phường An Điền;
- Phòng VHXH;
- Cán bộ, GV, NV và HS;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hiệp

ĐƠN VỊ NHẬN ĐĂNG KÝ: TRƯỜNG THCS AN ĐIỀN
 PHÒNG VHXH



10

10

10